

VÌ SAO TỔNG THỐNG G. BUSH PHẢI TRỰC TIẾP CAN THIỆP VÀO THỊ TRƯỜNG THẾ CHẤP TÍN DỤNG

Nguyễn Hồng Sơn
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Tháng 9/2006 IMF dự báo GDP quý IV năm 2006 của Mỹ chỉ có thể tăng 2,2%, trong khi là 3,5% dự báo trước đó một tháng cũng của IMF. Do vậy, các nhà đầu tư vào Mỹ đã lo ngại nhiều về nhận định của Cục Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), ông Alan Greenspan cho rằng, chu kỳ phát triển kinh tế Mỹ đang dẫn đến hồi kết thúc sau thời gian tăng trưởng liên tục từ năm 2001 đến nay và kinh tế Mỹ sẽ suy thoái bắt đầu từ những tháng cuối năm 2006.

Trên thực tế, đầu tư vào xây dựng nhà ở trong 6 tháng cuối năm 2006 giảm 19% vì khối lượng nhà mới xây dựng chưa bán được, còn tồn đọng ở mức cao nhất trong 15 năm qua. Nhu cầu nhà ở trong thời gian tới ở Mỹ, ước tính - tạm thời ổn định. Vấn đề thị trường cầm cố nhà ở rẻ tiền sẽ là trở ngại lớn cho việc phục hồi hoạt động của ngành xây dựng nhà ở, nghĩa là ngành này sẽ phải sa thải lao động, mặc dù ngành dịch vụ có thể thu hút được một phần lao động thừa ở đây. Tuy nhiên, thất nghiệp ở Mỹ vẫn cao, chiếm khoảng 4,6% lực lượng lao động, nghĩa là khoảng 60 vạn người hưởng trợ cấp thất nghiệp làm tiêu dùng nội bộ giảm, tăng trưởng trong ngành công nghiệp chậm lại, nhu cầu mua các thiết bị công nghiệp giảm, đặc biệt giảm mạnh là các đơn đặt mua hàng sử dụng lâu dài như ô tô, nhà ở v.v... Tất cả những yếu tố này đã góp phần làm kinh tế Mỹ tăng trưởng chậm lại, nhất là sau "Ngày đen tối Thượng Hải" (ngày 27/2/2007) các thị trường

chứng khoán toàn cầu đã phải đối mặt với một tuần lễ đầy sóng gió, sau vụ sụt giảm chứng khoán ở Thượng Hải - sụt điểm 8,8%, mức cao nhất trong một thập kỷ qua, khiến sàn giao dịch tại Mỹ, châu Âu, châu Á đều bị tụt điểm từ 4-8%. Vì vậy, ngày 27/2/2007 được các nhà kinh tế gọi là "Ngày đen tối Thượng Hải". Đối với Mỹ, đây là ngày đen tối nhất của "Wall Street" kể từ sau vụ khủng bố 11/9/2001 khi các chỉ số quan trọng của Dow Jones giảm 4,3% gây thiệt hại khoảng 100 tỷ USD, tương đương 5% trị giá cổ phiếu. Đen tối nhất vì sau ngày này, các nhà đầu tư đua nhau bán tống, bán tháo cổ phiếu rút chạy khỏi Mỹ, đây là đợt bán tháo chạy lớn nhất trong vòng năm qua, làm đồng đôla Mỹ giảm giá so với nhiều đồng tiền khác, nhất là với đồng Euro. Ví dụ, nếu vào trung tuần tháng 1/2007, sau khi có tin kinh tế Mỹ có thể tăng trưởng khá hơn dự đoán, thì đồng đôla Mỹ lên giá 0,55% so với đồng Euro (1 Euro = 1,2922 USD) và tăng 1,55% so với đồng Yên Nhật (1 USD = 120,181 JPY) và mất giá 1,58% so với đồng bảng Anh (1 GBP = 1,958 USD). Nhưng sau "Ngày đen tối Thượng Hải", các nhà đầu tư đua nhau rút vốn tháo chạy khỏi thị trường Mỹ, làm đồng đôla Mỹ bị mất giá so với nhiều đồng tiền khác, kể cả các đồng nội tệ của các thị trường mới nổi, trong đó, mất giá nhiều nhất là so với đồng Euro. Tại các thị trường tiền tệ Châu Á, sau ngày 27/2/2007, đồng đôla Mỹ được giao dịch phổ biến ở mức 1 Euro ≈ 1,3173 USD so với 1,2922 USD trước ngày đó.

Sở dĩ trong thời gian gần đây đã có thời điểm đồng đôla Mỹ bị mất giá thấp nhất so với một số đồng tiền mạnh (Euro, bảng Anh), theo các nhà bình luận kinh tế thế giới là do:

1. Bước vào đầu năm 2007 kinh tế Mỹ đã có dấu hiệu phát triển chậm lại, khiến các nhà đầu tư lo ngại khả năng Fed sẽ cắt giảm lãi suất để đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế. Các số liệu công bố trong mấy tháng qua cho thấy bức tranh toàn cảnh kinh tế Mỹ không mấy khả quan, đặc biệt chỉ số lòng tin của người tiêu dùng thấp hơn dự đoán. Sản lượng công nghiệp tháng 2/2007 chỉ tăng 1% được nhận định là không phải phát sinh từ những yếu tố cơ bản. Hơn nữa thị trường bất động sản đang bị trì trệ, khối lượng nhà ở mới xây dựng còn chưa bán được, tồn đọng ở mức cao; các khoản thanh toán chậm; cho vay cầm cố thế chấp đã lên mức cao nhất trong vòng 3 năm qua, hiện tượng này dường như còn tiếp diễn.

Theo các nhà bình luận nói trên, sự yếu kém của thị trường này sẽ ảnh hưởng xấu trực tiếp tới sự ổn định của thị trường chứng khoán Mỹ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu tới thị trường lao động Mỹ do lĩnh vực này đóng góp nhiều vào việc tạo ra công ăn việc làm. Do vậy, các nhà kinh tế cho rằng, đồng đôla Mỹ có thể lâm vào giảm giá một khi nền kinh tế có dấu hiệu suy giảm.

2. Nếu Fed hạ lãi suất đồng đôla Mỹ để khuyến khích vay tiền phát triển kinh tế, thì Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB), Anh, Nhật đều quyết định tăng lãi suất đồng nội tệ của mình nhằm giảm chênh lệch lãi suất giữa đồng đôla Mỹ và đồng nội tệ.

Ví dụ, quý I năm 2007 ECB đã hai lần nâng lãi suất từ 3,20% lên 3,75%, mức cao nhất trong 5 năm qua. Còn Ngân hàng Trung ương Nhật nâng lãi suất cho vay qua đêm từ 0,25% lên 0,5%. Ngân hàng Trung ương Anh vào đầu năm quyết định nâng lãi suất đồng bảng Anh lên 0,25%, đưa mức lãi suất lên 5,25% và giữ nguyên tỷ lệ lãi suất này cho tới nay. Do vậy, sự chênh lệch lãi suất giữa đồng đôla Mỹ và các đồng nội tệ nói trên bị thu hẹp, đây cũng có thể là một trong những nguyên nhân làm đồng đôla Mỹ bị mất giá so với các đồng tiền khác trong thời gian qua.

Tính đến cuối tháng 3/2007, đồng đôla Mỹ mất giá 0,69% so với đồng Euro, mất giá 0,09% so với đồng bảng Anh và mất giá 0,46% so với đồng yên Nhật. Còn tại các thị trường tiền tệ lớn của thế giới đồng đôla Mỹ được giao dịch phổ biến ở mức: 1 Euro = 1,3332 USD, 1 GBP = 1,9673 USD và 1 USD = 118,123 JPY. Vào những ngày đầu tháng 9/2007 tỷ giá trao đổi giữa đồng đôla Mỹ và đồng bảng Anh, đồng Euro và đồng yên Nhật tại các thị trường tiền tệ lớn của thế giới như Hongkong, Paris, London như sau:

Tên đồng tiền		Bảng Anh	Euro	Yên Nhật
Ngày tháng				
Ngày 1/9	1 USD =	0,4960	0,7338	116,75
Ngày 2/9	1 USD =	0,4958	0,7338	116,77
Ngày 3/9	1 USD =	0,4958	0,7349	115,76
Ngày 4/9	1 USD =	0,4971	0,7351	116,18
Ngày 5/9	1 USD =	0,4899	0,7261	118,06

Nguồn: Xem Báo Sài Gòn Giải phóng ngày kế sau

Những phân tích ở trên cho thấy, đồng đôla Mỹ đang có xu hướng mất giá trên các thị trường thế giới, nghĩa là nền kinh tế Mỹ đang bị suy giảm. Theo tổng quan mới nhất của IMF về khả

năng phát triển kinh tế thế giới trong thời gian trước mắt, công bố ngày 25/7/2007, GDP toàn cầu năm 2007-2008 có khả năng tăng trưởng khoảng 4,9-5,2%, nghĩa là cao hơn mức dự đoán

hồi tháng 4/2007 cũng của IMF. Còn GDP của Mỹ năm 2007, theo IMF, ngược lại - chỉ có khả năng tăng 2%, thấp hơn mức dự đoán hồi tháng 4 vừa qua cũng của IMF là 0,2%. IMF còn cho biết, bước vào quý I/2007 GDP Mỹ đã bắt đầu tăng trưởng chậm lại; mặc dù GDP năm 2006 của Mỹ tăng 3,3%, góp phần giảm thiểu hụt ngân sách còn tương đương 1,9% GDP (chủ yếu nhờ tăng thu ổn định).

Để ổn định thị trường tài chính, giữ giá đồng đôla Mỹ, thúc đẩy phát triển sản xuất, tăng tiêu dùng nội bộ nhằm đạt các mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra trong năm 2007-2008, Chính phủ Mỹ đang tìm cách cứu nguy cho thị trường thế chấp tín dụng. Báo giới cho biết, ngày 31/8/07 ông G. Bush, Tổng thống Mỹ đã phải thừa nhận những khó khăn trong việc ổn định thị trường thế chấp tín dụng, can thiệp trực tiếp vào thị trường này bằng cách mở rộng vai trò của cơ quan nhà đất liên bang (FHA), cho phép FHA ra tay cứu giúp các con nợ đang gặp khó khăn. Đây được coi là việc làm mang tính lịch sử đối với FHA. Tổng thống Bush cũng đề nghị tạm thời thay đổi đạo luật thuế, cho phép các chủ đất không phải trả thuế đối với những khoản nợ đã được chủ nợ đồng ý xoá bỏ và đề nghị bỏ quy định về mức lãi suất 3% đối với các khoản trả góp mà người vay tiền thường phải trả như khoản lệ phí tiền vay. Ông G. Bush cũng đề nghị Quốc hội sớm thông qua kế hoạch cải tổ lĩnh vực tài chính, cho phép FHA nâng tiền bảo lãnh lên mức tối đa. Nếu những đề xuất này của Tổng thống Bush được Quốc hội chấp thuận và có hiệu lực từ đầu năm 2008, thì lúc đó sẽ có tác động đến khoảng 16% trong tổng số 2 triệu khoản tiền thế chấp với tổng giá trị là 600 tỷ USD.

Cùng ngày 31/8/07, tại diễn đàn hàng năm của Fed, ông Ben Bernanke, Chủ tịch Fed tuyên bố cho biết, Fed sẵn sàng cắt giảm tỷ lệ lãi suất ở mức

5,25% từ tháng 8/2006 tới nay đối với các khoản vay giữa các ngân hàng khi cần phải làm việc đó để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, tạo công ăn việc làm, ổn định xã hội. Và việc đó đã đến với Fed vào ngày 19/8 vừa qua. Trong phiên họp vào ngày này (19/8), Fed đã quyết định cắt giảm 0,5% tỷ lệ lãi suất cơ bản của Liên bang từ 5,25% xuống còn 4,75%. Đây là đợt cắt giảm lãi suất Liên bang lần đầu tiên kể từ tháng 6/2003. Lãi suất Liên bang giảm có thể giúp hạ lãi cho vay trên toàn bộ nền kinh tế Mỹ đối với cả người tiêu dùng, lẫn nhà kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế.

Quyết định này của Fed lập tức có tác động mạnh đối với các hoạt động tài chính và kinh tế ở Mỹ. Sau ngày này chỉ số Dow Jones tăng vọt thêm 335,89 điểm (tăng 25,1%), chỉ số Nasdaq tăng 70 điểm (tăng 2,71%). Báo giới hy vọng rằng, nếu những giải pháp nói trên của chính quyền G. Bush có thể tháo gỡ được những khó khăn trên thị trường tài chính, tín dụng và trong nền kinh tế Mỹ hiện nay, góp phần tăng trưởng kinh tế Mỹ như dự kiến, để giảm thiểu hụt cán cân thanh toán vãng lai và giảm ngân sách, thì Tổng thống G. Bush có thể tránh được dự luận cho rằng kinh tế Mỹ dưới thời của ông thua kém dưới thời cầm quyền của Tổng thống Bill Clinton vì ông G. Bush và nội các của ông điều hành nền kinh tế kém hiệu quả, có lẽ do bị sa lầy trong cuộc chiến ở Trung Đông, đặc biệt là ở Iraq ■

Tài liệu tham khảo:

1. Kinh tế Mỹ và Canada năm 2007-2008; Biki 8/2007.
2. IMF-Về khả năng phát triển kinh tế thế giới 2007-2008.
3. OECD-Về triển vọng kinh tế các nước (Biki 89/07 OECF-Biki 76/07)
4. "Ngày đen tối Thượng Hải"-Thông tin tài chính số 3/07
5. Thị trường chứng khoán Âu Mỹ-Nhân dân, ngày 19/8/07, tr.8.
6. Chính phủ Mỹ tìm cách cứu thị trường tín dụng (Nhân dân, ngày 2/9/2007, tr. 8).
7. Tác động tức thì của việc Fed giảm lãi suất (Nhân dân, ngày 20/9/2007)